TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Số: 2256/2022/QĐST - DS
Ngày: 07/11/2022
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M
Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Thảo Trân – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M mở phiên họp sơ thẩm công giải quyết việc dân sự thụ lý số 1176/2022/TLST- VDS ngày 10 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, theo Quyết định mở phiên họp số 561/2022/QĐST - VDS ngày 27 tháng 10 năm 2022;

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969
Địa chỉ: 34/28/11 Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1946
2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956
3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959
4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961
5. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964
6. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972
Cùng địa chỉ: 50/42/1 Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M.
7. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1949
Địa chỉ: 82/19 Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí M.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Nguyễn Thị H trình bày: Cha mẹ bà là ông Nguyễn Văn Trì (chết 2002), bà Nguyễn Thị Kim A (chết 2014) có chín người con chung là bà Nguyễn Thị Á, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T. Trong đó riêng bà Nguyễn Thị N(chết 2021) có cH là ông Huỳnh Văn O (chết 1983) có một con chung tên là Huỳnh Nhựt M, sinh

năm 1979. Từ năm 2003, ông M bỏ đi biệt tích cho đến nay. Gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức gì xác nhận là ông M còn sống hay đã chết.

Nay do cần bổ sung hồ sơ giấy tờ nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng tại số 50/42/1 Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Á, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn T trình bày: Cha mẹ ông bà là ông Nguyễn Văn T (chết 2002), bà Nguyễn Thị Kim A (chết 2014) có chín người con chung tên là Nguyễn Thị Á, Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị N (chết 2021), bà N có cH là ông Huỳnh Văn O (chết 1983) có một con chung tên là Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T. Con bà N là ông Huỳnh Nhựt M bỏ đi biệt tích từ năm 2003 cho đến nay. Gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác nhận là ông M còn sống hay đã chết. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng tại số 50/42/1 Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M là đã chết, ông bà thống nhất, không có ý kiến và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

S*au khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M nhận định:*

Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979 là đã chết. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do ông M có nơi cư trú cuối cùng tại quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về tư cách tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, lý do bận công việc. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung: Bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng 50/42/1 Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M là cháu ruột của bà H (gọi bà H bằng dì) là đã chết.

Căn cứ vào Tch lục và Giấy khai sinh của bà Nguyễn Thị Ánh, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T thì các ông bà là con của Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Kim A;

Căn cứ Giấy chứng tử thì ông Nguyễn Văn T chết 2002, bà Nguyễn Thị Kim chết 2014; bà Nguyễn Thị N chết 2021;

Căn cứ Giấy xác nhận của UBND xã Hiếu Nhơn, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long thì ông Huỳnh Văn Ở chết năm 1983;

Căn cứ Tch lục khai sinh thì ông Huỳnh Nhựt M là con của bà Nguyễn Thị N, ông Huỳnh Văn Ở.

Do đó, có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị H là người có quyền, lợi ích liên quan, được quyền yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M là đã chết theo quy định Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì ông Huỳnh Nhựt M đã biệt tích từ 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là ông M còn sống.

Căn cứ vào kết quả trả lời xác M của Công an Phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M ngày 15/8/2022 thì ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú 50/42/1 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí ở M hiện nay không cư ngụ địa phương, đi đâu không rõ, gia đình cho biết ông M vắng mặt từ năm 2013 cho đến nay.

Căn cứ kết quả trả lời của Cục Quản lý xuất nhập cảnh ngày 20/6/2022 thì không có thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của ông Huỳnh Nhựt M.

Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của Pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông M là còn sống là đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc tuyên bố ông M là đã chết cũng như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự thì ngày chết của ông Huỳnh Nhựt M được xác định là ngày 02/01/2019.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 67, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 của Bộ Luật Tố tụng dân năm 2015;

Căn cứ vào Điều 71 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H: Tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng tại số 50/42/1 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M là đã chết. Ngày chết của ông Huỳnh Nhựt M được xác định là ngày 02/01/2019.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Huỳnh Nhựt M là đã chết.

2.2 Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

2.3 Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị H phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0049923 ngày 08/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí M..

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều *7*, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình ThA ;
- Chi cục THADS Q.Bình TH;
- TAND TP. Hồ Chí M;
- Hồ sơ/ Lưu VP.

Dương Thị Thảo Trân